

RÈN LUYỆN KỸ NĂNG HÁT BÀI HÁT TIẾNG ANH CHO TRẺ 5-6 TUỔI

I NGUYỄN THỊ LÊ

Email: leanh9991@gmail.com

Trường ĐHSP Nghệ thuật TW

I TRƯƠNG HÙNG MINH

Email: hungminh3493@gmail.com

Trường ĐHSP Nghệ thuật TW

TEACHING SINGING SKILLS TO PRACTICE ENGLISH SONGS FOR 5-6-YEAR-OLD CHILDREN

TÓM TẮT

Ở độ tuổi 5 đến 6 tuổi, âm nhạc nói chung, hát nói riêng là hoạt động không thể thiếu. Âm nhạc đưa trẻ vào thế giới của những niềm vui, của tình yêu thiên nhiên, cuộc sống. Qua các giai điệu vui tươi của các bài hát được bé đón nhận nhanh hơn là qua những lời giáo huấn hay mệnh lệnh khô khan. Được học hát, học múa, trẻ hoạt bát nhanh nhẹn, năng động hơn, hồn nhiên hơn. Hiện nay, ở nước ta, trong thời đại hội nhập với thế giới, bên cạnh việc học hát các bài hát tiếng Việt thì nhu cầu học các bài hát tiếng Anh ngày càng tăng, kể cả đối với trẻ em ở lứa tuổi mẫu giáo. Từ lâu, tiếng Anh đã được coi như trở thành ngôn ngữ quốc tế, là ngoại ngữ được nhiều nước lựa chọn để đưa vào chương trình phổ thông. Vai trò của tiếng Anh trong bối cảnh hiện nay rất cần thiết, khi việc giao lưu và tiếp nhận văn hóa ngày càng trở nên mở rộng thì tiếng Anh chính là nền tảng cơ sở vững chắc để các em tiếp nhận các luồng văn hóa mới, tiên bộ.

Từ khóa: Hát, Hát tiếng Anh, Độ tuổi 5 - 6 tuổi

ABSTRACT

At the age of 5 to 6 years old, music in general and singing in particular are indispensable activities. Music brings children into the world of joy, love of nature and life. Children are more receptive to the lessons through the joyful melodies of songs than through dry instructions or commands. Children becomes more agile, more dynamic and more innocent when they are learnt to sing and dance. Currently, in our country, in the era of integration with the world, besides learning to sing Vietnamese songs, the demand for learning English songs is increasing, even for children of preschool age. For a long time, English which has been considered as an international language has been taught as a foreign language in the general curriculum in many countries. The role of English in the current context is very necessary, especially when cultural exchange and integration becomes more and more extensive because English is the solid foundation for children to receive new developed cultural flows.

Keywords: Sing, Sing in English, Age 5 - 6 years old

Đối với trẻ em là người Anh hoặc được sinh ra và lớn lên tại những quốc gia sử dụng tiếng Anh là ngôn ngữ chính, trẻ thường có lợi thế trong môi trường ngôn ngữ, còn đối với trẻ em là người Việt Nam thì nhiều bài hát đem lại sự khó khăn, bởi nhiều từ, từ dài, khó phát âm... Vì vậy, khi chọn bài hát cần chọn những bài có số lượng từ vừa sức với trẻ.

1. Tiêu chí lựa chọn

Trên cơ sở đặc điểm tâm sinh lý của trẻ 5 - 6 tuổi, cần xây dựng các tiêu chí cụ thể lựa chọn bài hát cho trẻ. Các bài hát được lựa chọn phải đảm bảo một số tiêu chí nhất định về học hát và qua việc học hát nâng cao khả năng tiếng Anh cho trẻ.

Tiêu chí 1: Phù hợp đặc điểm trí nhớ

Trí nhớ của trẻ 5 - 6 tuổi tốt hơn lứa 3 - 4 tuổi nhưng vẫn chưa được nhiều, thường sẽ thiên về hình ảnh nên chỉ chọn những bài hết sức cụ thể và gần gũi với trẻ như về chú gà, gấu, chó, mèo, cảnh thiên nhiên (bông hoa, ngọn gió); về các vật dụng hàng ngày như bàn, ghế, sách; về bố mẹ, người thân... hoặc gần với truyện cổ tích, truyện vui...

Về âm nhạc, bài hát phải có cấu trúc ngắn, giai điệu lặp đi lặp lại để trẻ dễ nhớ.

Tiêu chí 2: Phù hợp âm vực giọng

Giọng hát của trẻ còn non yếu, âm vực chỉ trong

EDUCATION

khoảng 1 quãng 8 nên chỉ chọn những bài có âm vực tương tự. Để trẻ dễ thuộc, dễ hát, bài hát cần có giai điệu đơn giản, ít luyến láy, ít quãng khó...

Tiêu chí 3 : Lời tiếng Anh phải phù hợp đặc điểm lứa tuổi

Dạy bài hát tiếng Anh phải đạt được mục tiêu kép là nâng cao khả năng hát và cả năng lực học tiếng Anh nên bài hát được lựa chọn rất cần chú ý đến yếu tố về lời ca. Với trẻ 5 - 6 tuổi, số lượng từ trong lời ca chỉ cần ít tuy nhiên phải có cả từ mới và từ cũ trẻ đã quen thuộc để trẻ luyện khả năng nhớ từ cũ và biết thêm từ mới. Về phát âm là những từ đơn giản, ít âm tiết, ít có vần cam và vần nổi.

Tiêu chí 4: Tạo sự hứng thú

Bài hát phải mang những chủ đề thú vị, có tính chất vui tươi, hồn nhiên, giai điệu hấp dẫn để tạo sự hứng thú ở trẻ. Tiết tấu cần có chu kỳ, sinh động để trẻ có thể nhảy múa. Những bài hát có nội dung về tình cảm của gia đình, bạn bè, thiên nhiên, con vật yêu thích hay những ước mơ và giai điệu rộn ràng, dễ nhảy múa luôn được trẻ đón nhận một cách tự giác và hứng thú.

Tiêu chí 5: Tính phổ biến và tính thời đại

Những bài hát tiếng Anh thường được nhiều người hát hoặc nghe nhiều qua các phương tiện thông tin đại chúng được xem là những bài hát phổ biến. Đưa những bài hát này vào chương trình dạy học sẽ đáp ứng được nhu cầu của trẻ, trẻ sẽ thuộc nhanh hơn, hứng thú hơn. Thêm nữa, các bài hát đang thịnh hành cũng là một tiêu chuẩn cần chú ý bởi trẻ và bố mẹ của trẻ cũng quan tâm đến những bài đang được yêu thích.

2. Lời ca

Trẻ ở độ tuổi từ 5 - 6 tuổi phát âm còn chưa tốt, vốn từ vựng chưa phong phú cả ngôn ngữ tiếng Anh và tiếng Việt. Vì vậy khi học các bài hát tiếng Anh trẻ chủ yếu trẻ bắt chước lại cách phát âm của giáo viên chứ chưa thực sự hiểu ý nghĩa lời ca cũng như phát âm đúng. Chính vì vậy khi dạy trẻ các bài hát tiếng Anh nên chọn các bài hát có ca từ, ý nghĩa gần gũi, dễ hiểu khi dịch sang tiếng Việt, giúp trẻ dễ hình dung, dễ hiểu nội dung bài hát mình đang hát.

Các bài hát được sử dụng dạy học cần có đặc điểm giai điệu và lời ca lặp lại. Các bài hát hầu hết là những bài dân ca và một số ít sáng tác dành cho trẻ em. Nội dung cung cấp cho trẻ vốn từ vựng về hiện tượng, con vật, cách ứng xử với mọi người xung quanh.

Ví dụ như ở bài hát Say I'm sorry (Nói Tôi xin lỗi), tạm dịch lời bài hát: “Khi bạn đụng ai đó ngã xuống. Khi bạn đẩy ai đó xoay vòng. Hãy luôn nói tôi xin lỗi”. Đó là một câu nói dễ dàng. Khi bạn cắt ngang lời một vị khách. Nếu bạn tạo ra một đồng bừa bộn. Hãy

luôn nói tôi xin lỗi. Đó là một câu nói dễ dàng”. Lời của bài hát định hướng hành vi ứng xử cho trẻ khi làm việc sai, có lỗi hãy nói lời xin lỗi và đó là một câu nói dễ dàng. Thông qua lời ca, trẻ có thể dễ dàng hiểu và tiếp thu cách ứng xử trong cuộc sống một cách sống động mà không hề khô khan, thụ động.

Ngoài những bài hát có nội dung định hướng cách ứng xử cho trẻ, còn có những bài hát gần gũi miêu tả con vật, số đếm, màu sắc, cuộc sống gia đình... Như bài Ten little Indian boy (Mười chú bé da đỏ), tạm dịch lời bài hát: “Một, hai, ba chú bé da đỏ. Bốn, năm, sáu chú bé da đỏ. Bảy, tám, chín chú bé da đỏ. Mười chú bé da đỏ”. Bài hát với giai điệu vui nhộn, hình ảnh chú bé da đỏ gây hứng thú cho trẻ khi học, đồng thời giúp trẻ dễ dàng ghi nhớ số đếm từ 1 đến 10, đáp ứng được nhu cầu “Học mà chơi, chơi mà học” của lứa tuổi này.

Việc kết hợp giữa yếu tố lời ca, âm nhạc, cùng với nội dung giáo dục được lồng ghép trong các bài hát tiếng Anh giúp trẻ dễ tiếp thu, nhận thức. Đồng thời là lợi thế giúp giáo viên truyền dạy một cách dễ dàng hơn. Cũng chính vì vậy đòi hỏi giáo viên phải nắm vững và sử dụng linh hoạt phương pháp dạy học trong quá trình dạy học.

3. Rèn luyện kỹ năng phát âm lời bài hát tiếng Anh

Trong quá trình học hát các bài hát tiếng Anh, để trẻ có thể phát âm tốt, rõ lời bài hát, giáo viên cần cho trẻ rèn luyện các kỹ năng phát âm sau đó đưa vào từng bài hát tương ứng, cụ thể để rèn luyện thêm. Bên cạnh đó, để mô tả, hướng dẫn rõ về cách phát âm trong khi hát, trong phần này chúng tôi sử dụng các từ, cụm từ trong cách phân loại theo vị trí phát âm (âm răng môi, âm môi, âm vòm...) giúp dễ hình dung hơn trong quá trình rèn luyện cách phát âm.

3.1. Phát âm từ riêng lẻ trong bài hát tiếng Anh

Trong cách phát âm tiếng Anh và tiếng Việt có nhiều điểm khác nhau. Để có thể hát đúng, phát âm chính xác, cần phân biệt giữa âm (sounds) và chữ cái (letters). Trong bảng chữ cái tiếng Anh có 26 chữ cái trong đó gồm 5 nguyên âm (vowel) “a, e, o, i, u”; 21 phụ âm (consonants) “b, c, d, f, g, h, j, k, l, m, n, p, q, r, s, t, v, w, x, y, z”. Các chữ cái ghép với nhau theo một nguyên tắc nhất định tạo nên từ. Cần sử dụng bảng chữ cái tiếng Anh để rèn luyện cách phát âm cho trẻ.

Ngoài việc rèn luyện cho trẻ cách phát âm chính xác các chữ cái tạo nên từ trong tiếng Anh, còn cần chú trọng và quan tâm tới năm nguyên âm “a, e, o, i, u”. Với năm nguyên âm này khi thực hiện hát đúng sẽ hỗ trợ giọng hát tạo nên âm thanh tròn và đẹp.

Trong quá trình hát một cấu trúc câu tiếng Anh cụ thể, trẻ phải thực hiện nhiều kỹ năng như âm bật, nổi âm...

EDUCATION

Tuy nhiên, phát âm các từ riêng lẻ là cơ sở để phát âm đúng khi ghép vào câu hát. Mỗi bài hát đều có một số từ mới, cần chia thành từng nhóm phát âm để luyện tập cho trẻ một cách cụ thể.

Âm bật là âm được tạo ra bằng cách chặn dòng khí và thả lỏng để khí bật ra phát ra âm (âm hai môi, âm răng, âm vòm mềm). Tiếng Anh có các phụ âm bật: p, t, k, b, d, g với các vị trí phát âm khác nhau. Hướng dẫn phát âm các âm bật:

BẢNG PHỤ ÂM BẬT

Âm bật	Mô tả	Ví dụ
Âm hai môi p, b	Hai môi ép lại nhau, sau đó mở bật ra	Bag (Cái túi xách); People (Con người); Blue (Màu xanh dương).
Âm răng t, d	Thân lưỡi được ép vào bờ chân răng, sau đó bật ra	Potato (Củ khoai tây); Door (Cái Cửa).
Âm vòm mềm k, g	Mặt lưng lưỡi ép vào vùng nơi vòm miệng phía trong và bật xuống	Close (Đóng); Gas (Ga); Bike (Xe đạp); Move (Di chuyển).

Âm xát là các âm được tạo ra bằng cách âm được phát ra khi phần giữa hay sau của lưỡi nâng lên chạm . Có ba loại âm xát: răng lưỡi, răng môi, răng vòm, mỗi âm có cách phát âm khác nhau. Hướng dẫn phát âm các âm xát:

BẢNG PHỤ ÂM XÁT

Âm xát	Mô tả	Ví dụ
Âm xát răng môi /f/, /v/, /θ/	Môi dưới chạm răng trên	Thanks (Cảm ơn); Victory (Sự chiến thắng); Feel (Cảm giác).
Âm xát răng lưỡi /s/, /z/	Lưỡi ở phía trong răng, chóp lưỡi đụng răng hàm dưới, đầu lưỡi đụng răng hàm trên, hơi thoát qua khe lưỡi với răng	Senario (Trường hợp); Science (Khoa học); Box (cái hộp).
Âm xát răng vòm /ʃ/, /ʒ/	Lưỡi xuất phát từ trong vùng sâu hơn so với âm /s/, /z/; khi thoát qua lưỡi dọc theo tâm lưỡi như âm /s/ và /z/ nhưng lưỡi thoát rộng hơn	Chef (Bếp trưởng); Machine (Máy móc); Pleasure (Sự hài lòng).

Để rèn luyện khả năng phát âm tiếng Anh cho trẻ, chúng tôi hướng dẫn trẻ luyện phát âm riêng biệt từng từ trước khi đưa cụ thể vào từng bài hát. Để có thể phát âm tiếng Anh được tốt trẻ cần luyện tập các nguyên tắc phát âm mà giáo viên hướng dẫn.

3.2. Nối âm trong lời bài hát

Khi hát các bài hát tiếng Anh để có sự liên kết chặt chẽ giữa các âm của ca từ và tiết tấu âm nhạc, bắt buộc phải sử dụng phương thức nối âm. Đây cũng là một nguyên tắc cơ bản trong phát âm tiếng Anh. Có bốn nguyên tắc nối âm cơ bản trong tiếng Anh:

- 1. Nối phụ âm cuối của từ trước với nguyên âm của từ sau
- 2. Nối phụ âm cuối của từ trước với âm /h/ đầu từ sau
- 3. Nối giữa phụ âm cuối /t/, /d/, /s/, /z/ của từ trước với

âm /j/ của từ sau.

- 4. Nối giữa nguyên âm cuối của từ trước với nguyên âm đầu từ sau.

Trong quá trình dạy hát tiếng Anh, giáo viên cần chú ý hướng dẫn trẻ phát âm các từ nối âm, phát âm mẫu cho trẻ nhiều lần. Trong quá trình giảng dạy bằng kinh nghiệm cá nhân tôi nhận thấy trẻ thường bỏ qua các từ nối âm với nhau, đọc rời rạc các từ có nối âm với nhau, nên khi hát tạo sự ngắt quãng không liên mạch các âm của ca từ và tiết tấu âm nhạc. Tuy nhiên không phải câu hát nào hay bài hát nào cũng có và sử dụng bốn nguyên tắc nối âm như trên, tùy vào từng bài cụ thể để áp dụng các nguyên tắc này.

Ví dụ 1:

HOW DO YOU DO
(trích) England folk song



Tạm dịch tiêu đề bài hát: Rất vui được gặp bạn
Nhạc và lời: England folk

Ở ví dụ này khi phát âm nối phụ âm cuối của từ trước với nguyên âm của từ sau “like - it”. Khi phát âm từng từ riêng lẻ: like phát âm /laik/, it phát âm /it/, khi đứng cạnh nhau phát âm nối phụ âm: /lai kit/

Ví dụ 2:

I HAVE TWO HANDS
(trích) England folk song

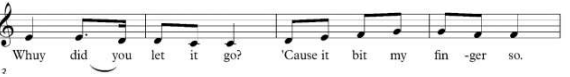


Tạm dịch tiêu đề bài hát: Tôi có hai bàn tay
Nhạc và lời: England folk

Ở ví dụ này khi phát âm ta nối phụ âm cuối của từ trước với âm /h/ đầu từ sau “little - hands”. Khi phát âm riêng lẻ: little phát âm /'litl/, hands phát âm /hænds/, khi nối âm: âm /h/ gần như biến mất khi đứng cạnh nhau phát âm /'litlænds/

Ví dụ 3:

ONCE I CAUGHT A FISH ALIVE
(trích) England folk song



Tạm dịch tiêu đề bài hát: Có một lần tôi bắt sống được một chú cá
Nhạc và lời: England folk

Ở ví dụ này khi phát âm ta nối giữa phụ âm cuối

EDUCATION

/t/, /d/, /s/, /z/ của từ trước với âm /j/ của từ sau “did - you”. Khi phát âm riêng lẻ: did phát âm /did/, you phát âm /ju:/, khi đứng cạnh nhau phát âm: /dj/

Ví dụ:4:

YOU SHOULD WAKE UP AT DAWN

(trích) England folk song



Tạm dịch tiêu đề bài hát: Bạn nên thức dậy lúc bình minh

Nhạc và lời: England folk

Ở ví dụ này khi phát âm ta nối giữa nguyên âm cuối của từ trước với nguyên âm đầu từ sau “the - afternoon”. Khi phát âm riêng lẻ: the phát âm /ðə/, afternoon phát âm /ɑːftənuːn/, khi đứng cạnh nhau phát âm /ðəftənuːn/.

Đây là bốn nguyên tắc nối âm trong tiếng Anh, khi hướng dẫn trẻ phát âm giáo viên nên chú ý không gây áp lực cho trẻ, bởi khi phát âm tiếng Anh việc nối âm khá khó, nên trẻ cần có thời gian làm quen dần và rèn luyện lâu dài.

Phát âm tiếng Anh là yếu tố trước tiên và quan trọng khi học hát tiếng Anh. Để phát âm tiếng Anh được tốt trẻ cần rèn luyện thường xuyên bằng các phương tiện học tập như internet, băng đĩa, giao tiếp với người bản ngữ.

4. Kết luận

Việc lựa chọn các bài hát phù hợp trong quá trình giảng dạy cần được đặc biệt quan tâm và chú ý. Với những nước mà tiếng Anh là ngôn ngữ chính, tiếng mẹ đẻ nên chưa có nhiều bài chưa thực sự phù hợp với trẻ em Việt Nam. Do các từ mới nhiều, từ dài khó phát âm, khó nhớ với trẻ em khi tiếp xúc với một ngôn ngữ mới. Chính vì vậy chúng tôi đã xây dựng các tiêu chí phù hợp, các tiêu chí này giúp định hướng và lựa chọn các bài hát phù hợp cho trẻ em Việt Nam, giúp trẻ dễ dàng tiếp thu cả về âm nhạc lẫn phát âm tiếng Anh. Từ đó đưa ra những biện pháp cụ thể giúp trẻ 5 - 6 tuổi sửa được những lỗi sai trẻ thường mắc phải khi hát bài hát tiếng Anh.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Nguyễn Thị Hòa (2008), *Phát huy tính tích cực nhận thức của trẻ mẫu giáo 5 -6 tuổi*, Nxb Đại học Sư phạm, Hà Nội.
2. Nguyễn Thị Tố Mai (2014), *Giáo trình lịch sử âm nhạc thế giới*, Trường đại học sư phạm nghệ thuật trung ương, Hà Nội.
3. Nguyễn Thị Tố Mai (2016), *Bài giảng Lý luận về phương pháp dạy học Thanh nhạc trường ĐHSP Nghệ thuật TW*.
4. Nguyễn Ánh Tuyết (2011), *Tâm lý học trẻ em lứa tuổi mầm non*, Nxb Đại học Sư phạm, Hà Nội.
5. Đào Trọng Từ, Đỗ Mạnh Thường, Đức Bằng (1984), *Thuật ngữ và ký hiệu âm nhạc*, Nxb Văn hóa, Hà Nội.
6. Jonathan Marks (2007), *English Pronunciation in use*, Cambridge, United Kingdom.
7. Nguyễn Minh Nhật (biên tập), *Super songs for children* (2010) tập 1;2;3, Nxb Trẻ.